

Số: /KH-UBND

Sóc Trăng, ngày tháng năm 2022

(Dự thảo)

KẾ HOẠCH

Tổ chức triển lãm lưu động ảnh, tư liệu tuyên truyền về dân tộc, tôn giáo năm 2022, tại tỉnh Sóc Trăng

Căn cứ Quyết định số 219/QĐ-TTg ngày 21/02/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án hỗ trợ thông tin, tuyên truyền về dân tộc, tôn giáo;

Căn cứ Quyết định số 274/QĐ-BTTTT ngày 16/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Phê duyệt Kế hoạch thông tin, tuyên truyền về dân tộc, truyền thống lịch sử dân tộc Việt Nam; các giá trị của tín ngưỡng, tôn giáo trong đời sống xã hội; tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc, đoàn kết tôn giáo trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng xây dựng Kế hoạch triển lãm lưu động ảnh, tư liệu tuyên truyền về dân tộc, tôn giáo năm 2022 tại tỉnh Sóc Trăng với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về dân tộc và truyền thống lịch sử, bản sắc văn hóa dân tộc, các quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo, những giá trị của tôn giáo đối với đời sống xã hội, góp phần phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc, đoàn kết tôn giáo trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2. Góp phần giữ gìn, phát huy các giá trị truyền thống lịch sử, văn hóa của dân tộc Việt Nam; tăng cường đoàn kết dân tộc, đoàn kết tôn giáo trong thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

3. Phát huy những giá trị của tín ngưỡng, tôn giáo trong đời sống xã hội.

4. Đấu tranh với các biểu hiện lệch lạc, lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội và đời sống nhân dân.

5. Công tác tổ chức Triển lãm phải đảm bảo yêu cầu phòng, chống dịch COVID-19 theo khuyến cáo của Bộ Y tế và địa phương.

II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC THỰC HIỆN

1. Tên triển lãm

Triển lãm ảnh, tư liệu tuyên truyền về cộng đồng các dân tộc và tôn giáo Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2. Nội dung trưng bày

Nội dung trưng bày gồm 8 chủ đề chính và được chia làm 4 khu trưng bày, cụ thể:

2.1. Khu trưng bày 1: Đồng bào các dân tộc thiểu số phát huy tinh thần đoàn kết, sáng tạo, hội nhập và phát triển bền vững, gồm các chủ đề sau:

a) Chủ đề 1: Các dân tộc Việt Nam thống nhất - đa dạng

Nội dung: Tuyên truyền về nguồn gốc lịch sử các tộc người Việt Nam, trong đó nêu bật tính thống nhất và đa dạng của các tộc người trong quốc gia dân tộc Việt Nam, biểu hiện qua những đặc trưng văn hoá riêng biệt và những yếu tố tương đồng. Các dân tộc Việt Nam có chung nguồn gốc, chung hoàn cảnh lịch sử từ đó tạo nên khối gắn kết bền vững, lâu dài trong quá trình dựng nước và giữ nước. Nội dung được thể hiện qua 3 chuyên đề:

- Chuyên đề 1: Giới thiệu nguồn gốc lịch sử các dân tộc Việt Nam.
- + Hình ảnh: Ảnh tiêu biểu của 54 dân tộc.
- + Sách: Sách ảnh về các dân tộc thiểu số ở Việt Nam.
- + Phim tư liệu: Đặc trưng cơ bản của 54 dân tộc thiểu số của Việt Nam năm 2019.
- Chuyên đề 2: Đa dạng văn hóa.
- + Hình ảnh: Làng bản Miền núi phía Bắc; Đồng bằng Bắc Bộ; Buôn làng Tây Nguyên; Làng dân tộc Chăm (Ninh Thuận); Khmer (Tây Nam Bộ)...
- + Phim tư liệu: Không gian văn hoá công chiêng Tây Nguyên.
- Chuyên đề 3: Các dân tộc giữ gìn bản sắc văn hóa. Hình ảnh: Giữ gìn di sản âm nhạc công chiêng Tây Nguyên; Di sản hát Then dân tộc Tày; Di sản xoè dân tộc Thái; Di sản hát xoan, quan họ, ca trù... dân tộc Kinh; Di sản đàn ca tài tử Nam bộ; Biểu diễn khèn dân tộc Mông; Di sản múa bóng dân tộc Chăm (Ninh Thuận); Múa Dù Kê dân tộc Khmer (Sóc Trăng, Trà Vinh); Di sản nghi lễ cấp sắc dân tộc Dao (Hà Giang, Lào Cai, Yên Bái, Quảng Ninh); Di sản nghi lễ nhảy lửa dân tộc Pà Thẻn (Hà Giang); Nghi lễ Páng Á người Kháng (Sơn La); Tết cơm mới của dân tộc Kơ Mú (Yên Bái); Lễ hội công, chiêng, cưỡi voi ở Tây Nguyên; Tết Chol Chnăm Thmây; Lễ hội Sen Đôn Ta; Lễ hội Đua ghe Ngo của đồng bào dân tộc Khmer...

b) Chủ đề 2: Truyền thống đoàn kết xây dựng và bảo vệ Tổ quốc

Nội dung: Tuyên truyền về truyền thống đoàn kết trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của các dân tộc, biểu hiện rõ nhất trong các cuộc đấu tranh chống giặc ngoại xâm, giữ gìn biên cương của Tổ quốc. Khẳng định đoàn kết dân tộc là sức mạnh vô địch. Đoàn kết giữa các tộc người từ miền xuôi lên miền ngược, từ người Kinh đến các tộc người thiểu số. Sức mạnh đoàn kết này đã được chứng minh trong các cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc, dưới sự lãnh đạo của Đảng chống thực dân, phong kiến, đế quốc... và trong hoà bình xây dựng, phát triển kinh tế, chống thiên tai, địch họa. Nội dung được thể hiện qua 2 chuyên đề:

- Chuyên đề 1: Đấu tranh giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc. Hình ảnh: các dân tộc Tây Bắc tham gia kháng chiến; Đồng bào Tây Nguyên tham gia kháng chiến chống Pháp, Mỹ; Du kích Tây Nguyên; Voi thồ hàng tiếp viện cho bộ đội; Đồng bào các dân tộc vùng biên tuần tra biên giới cùng bộ đội biên phòng (Hà Giang, Lạng Sơn, Cao Bằng, Đắk Nông, An Giang, Kon Tum...); Tinh quân dân vùng biên cương Tổ quốc; Hoạt động hướng về biên đảo Tổ quốc...

- Chuyên đề 2: Xây dựng, phát triển đất nước. Hình ảnh: Các dân tộc Tây Nguyên trồng sâm Ngọc Linh trên cao nguyên Kon Tum; Trồng cà phê, hạt tiêu... trên cao nguyên Đắk Lắk, Lâm Đồng; Trồng nông sản sạch chất lượng cao xuất khẩu của đồng bào Thái, Mông, Dao trên cao nguyên Mộc Châu, Sơn La; Kinh tế rừng từ cây Hồi của người Tày, Nùng (Lạng Sơn); Kinh tế rừng từ cây Quế, Thảo Quả của người Dao (Yên Bái, Lào Cai, Hà Giang); Bảo vệ di sản thiên nhiên Công viên địa chất toàn cầu Cao nguyên đá Hà Giang; Người Mông bảo vệ Công viên địa chất toàn cầu núi lửa Đắk Nông; Dân tộc Tày, Nùng giữ gìn di sản Công viên địa chất toàn cầu Non nước Cao Bằng; Người Thái, Tày bảo vệ chăm sóc khu bảo tồn thiên nhiên Pù Luông, Pù Mát (Nghệ An); Góp sức làm đường nông thôn; Xây nhà tình nghĩa cho người nghèo; Ủng hộ đồng bào gặp lũ lụt, thiên tai...

c) Chủ đề 3: Chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước về dân tộc

- Nội dung: Tuyên truyền hệ thống chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về dân tộc. Trong đó nêu rõ quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng về dân tộc, đoàn kết dân tộc, phát triển dân tộc... đã được thể chế hoá bằng các văn bản pháp luật, các chính sách cụ thể đã và đang được triển khai thực hiện tạo nên diện mạo mới về đời sống kinh tế, văn hoá, xã hội của các tộc người luôn được cải thiện, nâng cao.

- Hình ảnh: Các cơ quan xây dựng và thực thi chính sách dân tộc; Công trình 134, 135 ở các tỉnh miền núi, dân tộc thiểu số (công trình thuỷ lợi, giao thông, nhà văn hoá, trường học bán trú...); Các mô hình kinh tế vườn rừng; Mô hình chăn nuôi ở vùng đồng bào dân tộc trong chương trình 135, Hệ thống trường học nội trú dân tộc thiểu số; Hệ thống y tế vùng dân tộc, miền núi; Giao thông miền núi vùng đồng bào dân tộc thiểu số; Đội ngũ trí thức dân tộc thiểu số; Xoá đói giảm nghèo vùng đồng bào dân tộc; Nông thôn mới ở miền núi và vùng đồng bào dân tộc...

2.2. Khu trưng bày 2: Hình ảnh, tư liệu về tôn giáo, tín ngưỡng Việt Nam, bao gồm các chủ đề sau:

a) Chủ đề 4: Các tôn giáo ở Việt Nam - Giá trị văn hoá lịch sử

Nội dung: Tuyên truyền Việt Nam là quốc gia đa tôn giáo. Trong đó có các tôn giáo du nhập vào Việt Nam từ lâu và đã hoà hợp với truyền thống lịch sử và văn hoá Việt Nam như Phật giáo, Đạo giáo, Công giáo... từ đó trở thành một bộ phận của văn hoá Việt Nam. Các tôn giáo ở Việt Nam đồng hành cùng dân tộc và đã đóng góp tích cực trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đoàn kết tôn giáo là truyền thống quý báu của các hệ phái tôn giáo Việt Nam. Minh chứng rõ là Việt Nam không có xung đột tôn giáo. Nội dung được thể hiện qua 6 chuyên đề:

- Chuyên đề 1: Phật giáo.

+ Hình ảnh: Kiến trúc chùa tiêu biểu: miền Bắc, miền Trung, miền Nam, chùa ở quần đảo Trường Sa...; Hình ảnh các tăng, ni thực hành đạo pháp; Các Phật tử lễ chùa; Hoạt động xã hội từ thiện, giáo dục, y tế, môi trường của tăng, ni, Phật tử...

+ Phim tư liệu: Đại lễ Phật đản Liên hiệp quốc tại Việt Nam.

- Chuyên đề 2: Công giáo. Hình ảnh: Kiến trúc nhà thờ tiêu biểu (Phát Diệm, Đức Bà,...); Thực hành thánh lễ trong nhà thờ; Đời sống của giáo dân, hoạt động xã hội từ thiện, xã hội, giáo dục mầm non, bảo trợ xã hội...

- Chuyên đề 3: Tin lành. Hình ảnh: Kiến trúc nhà thờ Tin Lành; Thực hành thánh lễ của giáo dân vùng dân tộc thiểu số; Đời sống văn hoá của giáo dân; Hoạt động đóng góp cho hoạt động cai nghiện, từ thiện, xã hội...

- Chuyên đề 4: Hồi giáo. Hình ảnh: Nhà thờ Hồi Giáo ở An Giang; Thánh lễ Hồi giáo; Sinh hoạt cầu nguyện của giáo dân; Hoạt động tôn giáo gắn với đời sống văn hoá, xã hội của giáo dân...

- Chuyên đề 5: Cao đài. Hình ảnh: Nhà thờ Đạo Cao Đài Tây Ninh; Thánh lễ Cao Đài; Sinh hoạt thánh lễ giáo dân, Giá trị Cao Đài trong đời sống đồng bào Tây Nam Bộ...

- Chuyên đề 6: Phật giáo Hòa hảo. Hình ảnh: Thánh thất Hoà Hảo, Nam Bộ; Thực hành thánh lễ; Hoạt động từ thiện xã hội; Đời sống của giáo dân ...

b) Chủ đề 5: Tín ngưỡng các dân tộc ở Việt Nam

Nội dung: Tuyên truyền về các giá trị tốt đẹp của sinh hoạt tín ngưỡng các dân tộc Việt Nam. Trong đó nêu bật các giá trị văn hoá tín ngưỡng như tôn thờ anh hùng dân tộc, giáo dục truyền thống đoàn kết, yêu nước, chống ngoại xâm, thiên tai... tiêu biểu nhất là Tín ngưỡng thờ cúng Vua Hùng, Thờ Sơn Tinh, Thủy Tinh, thờ cúng tổ tiên..., các giá trị văn hoá vật thể và phi vật thể của sinh hoạt tín ngưỡng đóng góp to lớn cho kho tàng văn hoá Việt Nam tạo thành các hệ giá trị làm nền tảng để xây dựng đất nước. Nội dung được thể hiện qua 2 chuyên đề:

- Chuyên đề 1: Tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên.

+ Hình ảnh: Thờ Quốc tổ Hùng Vương; Thờ cúng các vị thần, anh hùng dân tộc có công với đất nước (Thánh Gióng, Tản Viên Sơn Thánh, Trần Hưng Đạo, Ngô Quyền...).

+ Phim tư liệu: Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương của người Việt ở Phú Thọ.

- Chuyên đề 2: Tín ngưỡng đa thần.

+ Hình ảnh: Tín ngưỡng Tứ Phủ; Tín ngưỡng thờ thần rừng, núi, bến nước của đồng bào Tây Nguyên; Tín ngưỡng thờ Bàn Vương của đồng bào dân tộc Dao; Tín ngưỡng thờ Phi, Then của đồng bào Tày, Thái...).

+ Phim tư liệu: Lễ hội dân gian Việt Nam.

c) Chủ đề 6: Chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước về tôn giáo, tín ngưỡng

- Nội dung: Giới thiệu chính sách, pháp luật về tôn giáo ở Việt Nam, nêu rõ quan điểm, chủ trương của Đảng về tôn giáo đã được thể chế hoá bằng pháp luật về tôn giáo. Đảm bảo cho người dân có quyền tự do tôn giáo và tự do không tôn giáo. Thể hiện rõ sự tôn trọng, bảo vệ của Nhà nước đối với các sinh hoạt tôn giáo, tín ngưỡng của người dân.

- Hình ảnh: Lãnh đạo Đảng, Nhà nước thăm hỏi giáo dân và các chức sắc tôn giáo dịp lễ Phật Đản, Giáng Sinh...; Đại lễ phật đản Liên hiệp quốc tại Việt Nam; Xây dựng chính sách pháp luật về tôn giáo, tín ngưỡng...

- Sách: Sách, tạp chí viết về tín ngưỡng, tôn giáo ở Việt Nam.

2.3. Khu trưng bày 3: Đấu tranh chống lợi dụng về dân tộc và tôn giáo

a) Nội dung: Tuyên truyền để người dân nhận diện, làm rõ về những hành vi lợi dụng tôn giáo, tín ngưỡng để trục lợi, xúi giục chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc, chống phá nhà nước của các tổ chức phản động đội lốt tôn giáo. Tuyên truyền, tôn vinh, nâng cao ý thức trách nhiệm của mỗi người dân, các giáo hội và chức sắc tôn giáo trong đấu tranh, phòng ngừa lợi dụng tôn giáo, vi phạm pháp luật về tôn giáo. Tuyên truyền đấu tranh trên mặt trận ngoại giao Nhà nước, ngoại giao Nhân dân, để bạn bè quốc tế hiểu biết sâu rộng về chính sách dân tộc và tôn giáo cũng như đời sống của các tộc người và tôn giáo ở Việt Nam hiện nay. Kiên quyết đấu tranh chống các hành vi chia rẽ dân tộc và phản bác các luận điểm cho rằng Việt Nam hạn chế tự do tôn giáo, hoặc lợi dụng vấn đề dân tộc và tôn giáo nhằm can thiệp vào công việc nội bộ của Việt Nam.

b) Phim tư liệu: Tự do tôn giáo ở Việt Nam; Bảo đảm tự do tín ngưỡng, tôn giáo; Việt Nam hòa hợp dân tộc; Mừng Nhé hôm nay...

2.4. Khu trưng bày 4: Trưng bày hình ảnh, tư liệu, hiện vật của từng địa phương phối hợp cung cấp về dân tộc, tôn giáo tại địa phương

Bộ Thông tin và Truyền thông thực hiện in ấn, vận chuyển, lắp đặt nhằm đảm bảo thống nhất đồng bộ với quy mô, thiết kế.

3. Quy mô, hình thức thể hiện

3.1. Không gian trưng bày và khai mạc triển lãm:

a) Trưng bày ngoài trời (có nhà bạt/mái dù): Diện tích trưng bày khoảng 250-300m².

b) Khai mạc triển lãm ngoài trời (có nhà bạt/mái dù): khoảng 200 đại biểu tham dự.

3.2. Quy mô triển lãm:

a) Trưng bày khoảng 200 khung tranh tư liệu, hình ảnh kích thước 70cm x 90cm (khung tranh gỗ, mica 3 ly, in UV trực tiếp trên Fomex 5 ly); 100 giá sắt sơn tĩnh điện (kích thước 2,2m x 1m, có thể tháo lắp dễ dàng, phù hợp với mọi vị trí); 30 chân sắt sơn tĩnh điện (kích thước: 1,5m x 0,5m) gia cố chống đổ.

b) Bàn trưng bày sách, báo viết về dân tộc, tôn giáo.

c) 02 ti vi, hệ thống loa phục vụ chiếu phim tư liệu (bao gồm cả giá đỡ), hệ thống âm thanh thuyết minh trong Triển lãm.

d) Phong, phướn, băng rôn ngang cố động trực quan.

4. Địa điểm, thời gian, đối tượng tham dự Triển lãm

4.1. Địa điểm: Quảng trường Bạch Đằng.

4.2. Thời gian: 05/11/2022 đến ngày 07/11/2022.

4.3. Đối tượng tham dự Triển lãm:

a) Đại diện các ban, bộ, ngành Trung ương: Ban Tuyên giáo Trung ương, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy ban Dân tộc, Ban Tôn giáo Chính phủ (Bộ Nội vụ), Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam...;

b) Lãnh đạo UBND, đại diện các ban, sở, ngành; tổ chức chính trị - xã hội; cán bộ làm công tác dân tộc, cán bộ làm công tác tôn giáo, cán bộ thông tin, tuyên truyền cơ sở; các nhà chức sắc, chức việc, nhà tu hành của các tổ chức tôn giáo; người đại diện, ban quản lý cơ sở tín ngưỡng và nhân dân trên địa bàn tổ chức triển lãm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đơn vị chủ trì:

1.1. Bộ Thông tin và Truyền thông.

1.2. Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

2. Đơn vị tổ chức thực hiện:

2.1. Cục Thông tin cơ sở (Trung tâm Phát triển thông tin, truyền thông cơ sở).

2.2. Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Sóc Trăng.

3. Đơn vị phối hợp:

3.1. Vụ Tuyên truyền, Ủy Ban dân tộc

3.2. Ban Tôn giáo Chính phủ, Bộ Nội vụ

3.3. Các sở, ban, ngành tỉnh Sóc Trăng.

IV. NỘI DUNG PHỐI HỢP

1. Trách nhiệm của Bộ Thông tin và Truyền thông

1.1. Công tác chuẩn bị

a) Chịu trách nhiệm thực hiện toàn bộ nội dung liên quan đến công tác thiết kế, vận chuyển, in ấn tư liệu, lắp đặt và thi công trang trí tại khu vực tổ chức Triển lãm.

b) Thi công nhà bạt, sân khấu, bàn ghế, trang trí phục vụ khai mạc.

c) Thực hiện công tác tuyên truyền cố động trực quan trong khu vực khuôn viên địa điểm diễn ra Triển lãm.

d) Cung cấp thông cáo báo chí về Triển lãm cho Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Sóc Trăng.

e) Chuẩn bị giấy mời đại biểu Trung ương.

f) Chuẩn bị bàn trưng bày sách, báo viết về dân tộc, tôn giáo; 02 ti vi, hệ thống loa phục vụ chiếu phim tư liệu (bao gồm cả giá đỡ), hệ thống âm thanh thuyết minh trong Triển lãm.

g) Bố trí xe đưa, đón, đi lại của đại biểu trung ương từ sân bay về địa điểm triển lãm và chiều ngược lại.

1.2. Chương trình khai mạc Triển lãm

a) Chịu trách nhiệm xây dựng toàn bộ nội dung, kịch bản chương trình, cung cấp danh sách giới thiệu đại biểu Trung ương và kết nối MC để thống nhất kịch bản chi tiết.

b) Chuẩn bị bộ cắt băng khai mạc Triển lãm (khay, kéo, pháo điện,...).

c) Chuẩn bị khánh tiết phục vụ khai mạc: nước uống đại biểu, hoa tươi trang trí,...

d) Cử lễ tân phục vụ cắt băng Khai mạc và trao tặng quà trên sân khấu.

1.3. Phần trao tặng và thuyết minh

a) Trao tặng toàn bộ tranh ảnh, tư liệu, giá trưng bày cho tỉnh để tiếp tục triển khai công tác tuyên truyền trên địa bàn tỉnh.

b) Hướng dẫn, tập huấn cho 03 người do tỉnh cử làm thuyết minh trong suốt quá trình Triển lãm diễn ra (có gửi trước tài liệu).

c) Bố trí thuyết minh viên phục vụ thuyết minh trong buổi khai mạc Triển lãm.

1.4. Công tác hậu cần: Chịu trách nhiệm kinh phí đi lại, ăn, nghỉ cho toàn bộ đại biểu Trung ương, Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức, Tổ giúp việc, thuyết minh viên (theo Quyết định của Bộ).

2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng

2.1. Công tác chuẩn bị

a) Thành lập Ban Tổ chức triển lãm.

b) Bố trí địa điểm trưng bày triển lãm trước khai mạc 5 ngày để tổ chức trưng bày Triển lãm và địa điểm tổ chức Lễ Khai mạc Triển lãm cho khoảng 200 đại biểu tham dự.

c) Đảm bảo điện, nước, công tác bảo vệ, vệ sinh môi trường toàn bộ khu vực trưng bày, khu vực khai mạc trong thời gian thi công và tổ chức Triển lãm.

d) Cung cấp khoảng 50 file hình ảnh, tư liệu liên quan đến vấn đề dân tộc, tôn giáo (nếu có) tại địa phương để Cục Thông tin cơ sở in ấn cho đồng bộ.

e) Chuẩn bị giấy mời đại biểu của tỉnh.

f) Chỉ đạo các cơ quan báo chí trên địa bàn, tập trung tuyên truyền trước, trong và sau Triển lãm.

g) Huy động lực lượng tham dự khai mạc triển lãm (khoảng 200 đại biểu).

h) Chuẩn bị bài phát biểu của Lãnh đạo tỉnh.

i) Đảm nhận nhân sự dẫn chương trình, biểu tên chức danh đại biểu, chương trình ca nhạc (khoảng 3-5 tiết mục, bao gồm cả âm thanh, ánh sáng) trong ngày khai mạc Triển lãm.

j) Chỉ đạo Sở Thông tin và Truyền thông làm đầu mối phối hợp với các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông.

k) Bố trí kinh phí phần việc của địa phương thực hiện.

2.2. Chương trình khai mạc Triển lãm

a) Chuẩn bị Chương trình văn nghệ khoảng 3 - 5 tiết mục, bao gồm cả âm thanh, ánh sáng.

b) Chuẩn bị bục phát biểu, biểu tên chức danh đại biểu...

c) Bố trí người dẫn chương trình trong Lễ Khai mạc theo kịch bản đã được thống nhất với Bộ Thông tin và Truyền thông.

d) Huy động lực lượng đến tham gia Lễ Khai mạc Triển lãm bao gồm các thành phần (khoảng 200 người): Lực lượng cán bộ, công chức, viên chức, các sở, ban ngành, đơn vị sự nghiệp, các huyện, thị xã, thành phố; lực lượng đoàn viên thanh niên, học sinh, sinh viên, cán bộ hưu trí, các tổ chức tôn giáo,..., nhân dân trên địa bàn tỉnh.

e) Cử cán bộ phối hợp với Ban Tổ chức của Bộ để đón tiếp đại biểu đến tham dự Lễ Khai mạc Triển lãm.

f) Lập danh sách khách mời tham dự Lễ Khai mạc Triển lãm.

2.3. Phần thuyết minh và trao tặng bản đồ, tư liệu triển lãm

a) Cử 01 - 02 cán bộ thuyết minh để phục vụ cho Triển lãm.

b) Cử một đơn vị đứng ra nhận bàn giao tranh ảnh, tư liệu, giá trưng bày và các vật tư kèm theo từ Bộ Thông tin và Truyền thông sau Triển lãm.

V. CÁC HOẠT ĐỘNG TRONG CHƯƠNG TRÌNH TRIỂN LÃM

1. Tổ chức họp báo

1.1. Thời gian, địa điểm, thành phần: Tổ chức Họp báo chung với sự kiện Lễ hội Oóc Om Bóc - Đua ghe Ngo Sóc Trăng lần thứ V, Khu vực đồng bằng sông Cửu Long - năm 2022; Đăng cai tổ chức và tham gia các hoạt động Ngày hội văn hóa, thể thao và du lịch đồng bào Khmer Nam bộ lần thứ VIII tại tỉnh Sóc Trăng, năm 2022.

1.2. Nội dung:

a) Cung cấp thông tin về những hoạt động chính trong Triển lãm.

- b) Giới thiệu những nội dung chính trưng bày tại Triển lãm.
- c) Định hướng tuyên truyền của Bộ Thông tin và Truyền thông và Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Sóc Trăng (nếu có).

2. Chương trình Triển lãm

2.1. Lễ khai mạc

- a) Thời gian khoảng 60 phút (bắt đầu lúc 8 giờ 00 phút, ngày 05/11/2022).
- b) Địa điểm: Quảng trường Bạch Đằng.
- c) Thành phần mời dự: 200 người.
 - Đại biểu do Bộ Thông tin và Truyền thông mời.
 - Đại biểu do tỉnh Sóc Trăng mời bao gồm:
 - + Lãnh đạo Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh và các sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh; Lãnh đạo các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh, Ban Tôn giáo.
 - + Lãnh đạo Hội quần chúng, Hội đặc thù; Ban trị sự Giáo hội Phật giáo tỉnh Sóc Trăng; Hội Đoàn kết sư sãi yêu nước tỉnh Sóc Trăng; Ủy ban Đoàn kết Công giáo tỉnh Sóc Trăng; Ban Đại diện Hội thánh Tin Lành miền Nam tỉnh Sóc Trăng.
 - + Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị trung ương đóng tại địa phương, các công ty, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.
 - + Thường trực Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy, Lãnh đạo UBND, Ban Tuyên giáo, phòng Giáo dục và Đào tạo, phòng Dân tộc, phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Truyền thanh, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh các huyện, thị xã, thành phố.
 - + Các cơ quan báo chí địa phương, văn phòng đại diện, phóng viên thường trú các báo ngành, trung ương hoạt động trên địa bàn tỉnh.
 - + Lực lượng đoàn viên thanh niên các trường cao đẳng, trung cấp, học sinh các trường THCS, THPT và quần chúng nhân dân trên địa bàn thành phố Sóc Trăng.
 - Nội dung: theo kịch bản thống nhất giữa Bộ Thông tin và Truyền thông và Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

2.2. Sau lễ khai mạc: Bộ Thông tin và Truyền thông sẽ giao lại toàn bộ tranh ảnh, tư liệu, giá trưng bày và các vật tư kèm theo để UBND tỉnh Sóc Trăng tiếp tục tổ chức tham quan triển lãm.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Thực hiện theo Quyết định số 219/QĐ-TTg ngày 21/02/2019 của Thủ tướng Chính phủ: Các công việc của Bộ Thông tin và Truyền thông thực hiện, kinh phí do Bộ đảm nhiệm; các công việc của tỉnh thực hiện, kinh phí do tỉnh đảm nhiệm.

VII. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy: Phối hợp chỉ đạo định hướng công tác thông tin, tuyên truyền về Triển lãm.

2. Sở Thông tin và Truyền thông

2.1. Là cơ quan thường trực Ban Tổ chức, đầu mối phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông (Vụ Thông tin cơ sở, Trung tâm Phát triển thông tin, truyền thông cơ sở) và các sở, ngành liên quan thực hiện các nội dung liên quan đến công tác tổ chức Triển lãm.

2.2. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Ban Tổ chức, Tổ giúp việc công tác tổ chức Triển lãm.

2.3. Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Hội Nhà báo và các cơ quan, báo đài, các đơn vị có liên quan tổ chức họp báo để thông tin kịp thời nội dung tổ chức triển lãm để tuyên truyền rộng rãi đến các tầng lớp nhân dân.

2.4. Phối hợp các cơ quan báo, đài, chỉ đạo Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Truyền thanh các huyện, thị xã, thành phố tăng cường thông tin, tuyên truyền về mục đích ý nghĩa của việc tổ chức triển lãm, tập trung tuyên truyền trước, trong và sau Triển lãm; thực hiện thông tin, tuyên truyền trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, website của Sở.

2.5. Phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh dự kiến thành phần mời dự lễ khai mạc và sắp xếp lịch tham quan cho các đại biểu sau khai mạc.

2.6. Phối hợp các sở, ngành, đơn vị có liên quan tổ chức đón tiếp đại biểu đến tham dự Lễ Khai mạc Triển lãm.

2.7. Phối hợp Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chuẩn bị bài phát biểu cho lãnh đạo tỉnh phát biểu chào mừng trong Lễ Khai mạc Triển lãm.

2.8. Chuẩn bị biển tên chức danh đại biểu.

3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

3.1. Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc bố trí nơi tổ chức khai mạc, nơi tổ chức trưng bày hiện vật Triển lãm.

3.2. Tăng cường treo cờ phướn, băng rôn trên các tuyến đường chính của thành phố và các hình thức tuyên truyền khác trên địa bàn tỉnh (Bộ Thông tin và Truyền thông cung cấp market).

3.3. Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan lắp đặt sân khấu, bố trí, sắp xếp bàn ghế (cho 200 đại biểu ngồi dự khai mạc), âm thanh, ánh sáng, chuẩn bị bục phát biểu phục vụ cho buổi lễ khai mạc.

3.4. Xây dựng, tổ chức chương trình văn nghệ tại Lễ Khai mạc (3 - 5 tiết mục) tại Quảng trường Bạch Đằng.

3.5. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thẩm định kịch bản buổi lễ khai mạc.

3.6. Cử 01 - 02 cán bộ có chuyên môn tham gia tập huấn (do Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn) và làm thuyết minh trong suốt thời gian diễn ra Triển lãm.

3.7. Chủ trì phối hợp Hội Văn học nghệ thuật tỉnh cung cấp 50 file hình ảnh chất lượng liên quan đến vấn đề dân tộc, tôn giáo của tỉnh để gửi Cục Thông tin cơ sở in ấn cho đồng bộ.

3.8. Nhận bàn giao tranh ảnh, tư liệu, giá trưng bày và các vật tư kèm theo từ Bộ Thông tin và Truyền thông sau Triển lãm và tổ chức Triển lãm ở các địa phương.

4. Sở Tài chính

Trên cơ sở dự toán kinh phí của Sở Thông tin và Truyền thông đã gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp chung với sự kiện Lễ hội Oóc Om Bóc - Đua ghe Ngo Sóc Trăng lần thứ V, Khu vực đồng bằng sông Cửu Long - năm 2022; Đăng cai tổ chức và tham gia các hoạt động Ngày hội văn hóa, thể thao và du lịch đồng bào Khmer Nam bộ lần thứ VIII tại tỉnh Sóc Trăng, năm 2022, Sở Tài chính xem xét tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương và hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chỉ đạo các trường trung học phổ thông, Phòng Giáo dục các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh tổ chức, bố trí cho giáo viên, sinh viên, học sinh đến tham quan Triển lãm.

6. Báo Sóc Trăng, Đài Phát thanh - Truyền hình Sóc Trăng và các cơ quan báo chí Trung ương thường trú tại tỉnh

6.1. Tập trung tuyên truyền về mục đích và ý nghĩa của việc tổ chức Triển lãm ảnh, tư liệu tuyên truyền về dân tộc, tôn giáo trước, trong và sau Triển lãm.

6.2. Thông báo về thời gian và địa điểm tổ chức Triển lãm để tất cả nhân dân trên địa bàn tỉnh được biết và tham quan Triển lãm.

6.3. Cử phóng viên tham dự và đưa tin về Triển lãm.

6.4. Đài Phát thanh - Truyền hình Sóc Trăng chịu trách nhiệm tổ chức truyền hình trực tiếp và cử người dẫn chương trình Lễ Khai mạc tại Quảng trường Bạch Đằng theo kịch bản đã được thống nhất với Bộ Thông tin và Truyền thông.

7. Ban Dân tộc tỉnh, Ban Tôn giáo - Sở Nội vụ

Tiếp đón đại biểu Vụ Tuyên truyền, Ủy Ban dân tộc và Ban Tôn giáo Chính phủ, Bộ Nội vụ.

8. Ủy ban nhân dân thành phố Sóc Trăng

8.1. Xây dựng phương án bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông và phòng chống cháy nổ tại khu vực diễn ra Triển lãm.

8.2. Chỉ đạo lực lượng công an thành phố cử cán bộ, chiến sỹ tham gia trực bảo vệ (cả ngày và đêm), đảm bảo an toàn hiện vật trưng bày tại khu vực triển lãm; đảm bảo an ninh trật tự, an toàn cho khách đến dự Lễ Khai mạc và tham quan Triển lãm từ ngày 05/11/2022 đến ngày 07/11/2022.

8.3. Chỉ đạo Điện lực thành phố đảm bảo duy trì và cung cấp nguồn điện trong suốt thời gian tổ chức Triển lãm.

8.4. Chỉ đạo thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền tại địa phương; thông tin rộng rãi về thời gian, địa điểm để nhân dân biết và có kế hoạch tham quan trong suốt thời gian diễn ra Triển lãm.

8.5. Cử cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng dân quân tự vệ và quân chủng nhân dân tham gia Lễ khai mạc.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức Triển lãm lưu động ảnh, tư liệu tuyên truyền về dân tộc, tôn giáo năm 2022 tại tỉnh Sóc Trăng. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ căn cứ các nội dung công việc, triển khai và thực hiện; sau đợt Triển lãm báo cáo kết quả về cơ quan thường trực (Sở Thông tin và Truyền thông) để tổng hợp báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông và Ủy ban nhân dân tỉnh. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu gặp khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua cơ quan thường trực Sở Thông tin và Truyền thông) để kịp thời giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông (phối hợp);
- TT TU, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- BTG Tỉnh ủy;
- Ban Dân tộc tỉnh;
- Các Sở: TTTT, VH TT&DL, Nội vụ, Tài chính, GD&ĐT;
- Báo ST, Đài PT&TTST;
- UBND thành phố ST;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Các cơ quan báo chí TW thường trú tại tỉnh;
- Lưu:....

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**